

BIÊN BẢN

**Xác nhận kết quả niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách
UBND xã Thuận Thành năm 2021**

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 15 tháng 02 năm 2021, tại UBND xã Thuận Thành thành phần gồm có:

- 1/ Đồng chí: Nguyễn Trọng Đàm - Chủ tịch UBND
- 2/ Đồng chí: Trần Thế Ngọc - Kế toán ngân sách
- 3/ Đồng chí: Lê Quang Xiêm - Văn phòng UBND

***/ Nội dung:** Xác nhận kết quả niêm yết công khai Dự toán thu - chi ngân sách của UBND xã năm 2021 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Quyết định giao dự toán và các Biểu công khai số liệu Dự toán thu - chi ngân sách năm 2021 của UBND xã Thuận Thành

(Có phụ biểu kèm theo)

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 15/01/2021 đến hết ngày 15/04/2021.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại UBND xã Thuận Thành.

Biên bản lập xong hồi 08 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Lê Quang Xiêm

KẾ TOÁN

Trần Thế Ngọc



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Đàm

Ngày 15 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO
**Công khai Dự toán thu chi ngân sách
UBND xã Thuận Thành năm 2021**

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;
- Căn cứ nghị định số:163/2016/NĐ-CP ngày 21/06/2016 của chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ vào thông tư: 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện nghị định số:163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị Quyết số:158/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND thị xã Phổ Yên về việc Phân bổ Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 thị xã Phổ Yên;
- Căn cứ vào quyết định số:8246/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND thị xã Phổ Yên về việc kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 thị xã Phổ Yên;
- Căn cứ Nghị Quyết số:59/NQ-HĐND ngày 11/01/2021 của HĐND xã Thuận Thành về việc Phân bổ Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 thị xã Phổ Yên;
- Căn cứ vào quyết định số: 02/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND xã Thuận Thành về việc Phân bổ Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

***/ Nội dung:** Công khai Dự toán thu - chi ngân sách của UBND xã năm 2021 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Nghị quyết HĐND và Quyết định UBND về việc giao dự toán và các Biểu công khai số liệu Dự toán thu - chi ngân sách năm 2021 của UBND xã Thuận Thành

(Có phụ biểu kèm theo)

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 15/01/2021 đến hết ngày 15/04/2021.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại UBND xã Thuận Thành.



Vậy UBND xã Thuận Thành thông báo yêu văn phòng HĐND, UBND, Ban tài chính cùng toàn thể cán bộ công chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy;
- HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ngành đoàn thể xã;
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Chủ tịch



Nguyễn Trọng Đàm



BIÊN BẢN
Công khai Dự toán thu chi ngân sách
UBND xã Thuận Thành năm 2021

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại UBND xã Thuận Thành thành phần gồm có:

- 1/ Đồng chí: Nguyễn Trọng Đàm - Chủ tịch UBND
- 2/ Đồng chí: Trần Thế Ngọc - Kế toán ngân sách
- 3/ Đồng chí: Lê Quang Xiêm - Văn phòng UBND

***/ Nội dung:** Công khai Dự toán thu - chi ngân sách của UBND xã năm 2021 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Quyết định giao dự toán và các Biểu công khai số liệu Dự toán thu - chi ngân sách năm 2021 của UBND xã Thuận Thành

(Có phụ biểu kèm theo)

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 15/01/2021 đến hết ngày 15/04/2021.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại UBND xã Thuận Thành.

Biên bản lập xong hồi 08 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Lê Quang Xiêm

KẾ TOÁN

Trần Thế Ngọc

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đàm

Số: 03/QĐ-UBND

Thuận Thành, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ THUẬN THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 59/NQ-HĐND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của HĐND xã Thuận Thành về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách năm 2021;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã Thuận Thành năm 2021.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND, Ban tài chính ngân sách tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- Phòng Tài chính- Kế hoạch;
- Đảng uỷ xã;
- HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- Các trưởng xóm trong xã;
- Lưu: VT,



TM. UỶ BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
Nguyễn Trọng Đàm

Số: 01 /TTr-UBND

Thuận Thành, ngày 10 tháng 01 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị HĐND xã Thuận Thành công khai dự toán thu - chi
ngân sách xã Thuận Thành năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Thuận Thành khoá XIX kỳ họp thứ XI

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;
- Căn cứ nghị định số:163/2016/NĐ-CP ngày 21/06/2016 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ vào thông tư: 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện nghị định số:163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị Quyết số:158/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND thị xã Phổ Yên về việc Phân bổ Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 thị xã Phổ Yên;
- Căn cứ vào quyết định số:8246/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND thị xã Phổ Yên về việc kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Thuận Thành trình kỳ họp HĐND xã Thuận Thành khoá XIX kỳ họp thứ XI nhiệm kỳ 2016-2021. Về việc đề nghị HĐND xã Thuận Thành khoá XIX kỳ họp thứ XI nhiệm kỳ 2016-2021 công khai dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước xã Thuận Thành năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền
I. Thu ngân sách xã	4.176.692.000
1. Thu địa bàn	208.500.000
2. Thu BS từ NS cấp trên	3.968.192.000
II. Tổng chi ngân sách xã	4.176.692.000
1. Chi thường xuyên	4.074.012.000
2. Chi dự phòng	71.780.000
3. Tiết kiệm 10% làm tăng lương	30.900.000

(Biểu chi tiết kèm theo)



Vậy đề nghị HĐND xã Thuận Thành xem xét quyết định và phê chuẩn công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2021 xã Thuận Thành theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Đảng uỷ;
- HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ngành đoàn thể xã;
- Cán bộ công chức, tham mưu giúp việc đảng uỷ, HĐND, UBND xã
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Chủ tịch



Nguyễn Trọng Đàm



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ THUẬN THÀNH**

Số: 59 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thuận Thành, ngày 11 tháng 01 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê chuẩn dự toán thu- chi cho các đơn vị năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THUẬN THÀNH

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ vào Luật ngân sách Nhà nước nghị định số 83/2015/QH13 ngày 26/06/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào nghị quyết số: 139/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của hội đồng nhân dân thị xã về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 thị xã Phổ Yên;

Căn cứ vào mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương về kế hoạch thu - chi ngân sách thị xã giao năm 2021.

Xét đề nghị của uỷ ban nhân dân xã Thuận Thành.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Phê chuẩn dự toán thu - chi ngân sách cho đơn vị thuộc UBND xã Thuận thành năm 2021 để thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội của xã;

-Tổng thu ngân sách: **4.176.692.000đ**

-Tổng chi ngân sách: **4.176.692.000đ**

(Bằng chữ: Bốn tỷ một trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng)
(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2: Căn cứ vào nghị quyết này UBND xã, Ban tài chính xã chịu trách nhiệm phân bổ cho các ban ngành đoàn thể có liên quan và hướng dẫn thanh quyết toán theo qui định hiện hành;

Điều 3: HĐND xã giao cho UBND, Ban tài chính xã huy động tốt các nguồn thu, tiết kiệm chi để đảm bảo thực hiện kế hoạch dự toán thu - chi đã được phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- TT HĐND thị xã (báo cáo)
- Đảng uỷ -HĐND
- Phòng tài chính
- Kho bạc phổ yên
- Ban tài chính
- Lưu VP.



(Kèm theo nghị quyết số: 59/NQ-HĐND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của HĐND xã Thuận Thành)

PHỤ BIỂU



STT	Nội dung thu	Năm 2021
I	Tổng thu NS xã	4 176 692 000
1	Thuế GTGT	42 000 000
2	Lệ phí chức ba đất	30 000 000
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	95 000 000
4	Thu lệ phí môn bài	4 500 000
5	Thu khác	12 000 000
6	Phí lệ phí khác	25 000 000
7	Thu bổ sung NS Thị xã	3 968 192 000

(Kèm theo nghị quyết số: 59/NQ-HĐND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của HĐND xã Thuận Thành)

PHỤ BIỂU



STT	MÃ CHƯƠNG	MÃ NGÀNH	MÃ MÃ CMT	NỘI DUNG CHI	NĂM 2021
1	810	0 11		Ban chỉ huy Quân sự xã	400 000 000
2	809	0 41		Ban Công an xã	200 000 000
3	802	341		UBND xã	300 000 000
4	805	341		UBND xã	1524 012 000
5	819	351		Đảng ủy xã	600 000 000
6	811	361		Đoàn TNCSHCM xã	100 000 000
7	812	361		Hội phụ nữ xã	100 000 000
8	813	361		Hội nông dân xã	100 000 000
9	814	361		Hội CCB xã	100 000 000
10	820	361		UBMTTQ xã	200 000 000
11	824	362		Hội chữ thập đỏ xã	50 000 000
12	825	362		Hội người cao tuổi xã	80 000 000
13	989	362		Các đơn vị khác	70 000 000
14	860	374		Trò cấp hưu xã	240 000 000
15	860	371		Chính sách xã hội	10 000 000
16				Tiết kiệm chi 10%	30 900 000
17				Chi dự phòng	71 780 000
				TỔNG CỘNG	4 176 692 000

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THUẬN THÀNH

Số: 02 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận Thành, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phân bổ dự toán thu - chi ngân sách cho các đơn vị năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THUẬN THÀNH

- Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ vào Luật ngân sách Nhà nước nghị định số 83/2015/QH13 ngày 26/06/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

- Căn cứ nghị quyết HĐND xã số:59/NQ-HĐND ngày 11 tháng 01 năm 2021 về việc phê chuẩn dự toán thu- chi ngân sách cho các đơn vị năm 2021;

Xét đề nghị của ban tài chính xã Thuận Thành;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay phân bổ dự toán thu - chi ngân sách thường xuyên năm 2021 để thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu kinh tế xã hội với số tiền như sau:

- Tổng thu ngân sách: **4.176.692.000đ**

- Tổng chi ngân sách: **4.176.692.000đ**

(Bằng chữ: **Bốn tỷ một trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng**)
(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2: Giao cho Ban tài chính căn cứ vào dự toán thu - chi năm 2021 đã được phân bổ chủ động nguồn kinh phí để chi trả kịp thời và theo đúng dự toán đã được phê chuẩn.

Điều 3: Văn phòng UBND, Ban tài chính ngân sách, các ban ngành đoàn thể và các đối tượng có tên trong dự toán năm 2021 chịu thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- TT UBND thị xã (báo cáo)
- Đảng uỷ -HĐND
- Phòng tài chính
- Kho bạc phố yên
- Ban tài chính
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
Chủ tịch

Nguyễn Trọng Đàm

(Kèm theo quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2021 của UBND xã Thuận Thành)

PHỤ BIỂU

STT	Nội dung thu	Năm 2021
1	Tổng thu NS xã	4 176 692 000
1	Thuế GTGT	42 000 000
2	Lệ phí chức bà đất	30 000 000
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	95 000 000
4	Thu lệ phí môn bài	4 500 000
5	Thu khác	12 000 000
6	Phí lệ phí khác	25 000 000
7	Thu bổ sung NS Thị xã	3 968 192 000



(Kèm theo quyết Định số 02/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2021 của UBND xã Thuận Thành)

PHỤ BIỂU

STT	MÃ CHƯƠNG	MÃ MÃ	MÃ MÃ	NỘI DUNG CHI	NĂM 2021
1	810	0 11	Ban chỉ huy Quận xã	400 000 000	
2	809	0 41	Ban Công an xã	200 000 000	
3	802	341	HĐND xã	300 000 000	
4	805	341	UBND xã	1524 012 000	
5	819	351	Đảng ủy xã	600 000 000	
6	811	361	Đoàn TNCSHCM xã	100 000 000	
7	812	361	Hội phụ nữ xã	100 000 000	
8	813	361	Hội nông dân xã	100 000 000	
9	814	361	Hội CCB xã	100 000 000	
10	820	361	UBMTTQ xã	200 000 000	
11	824	362	Hội chữ thập đỏ xã	50 000 000	
12	825	362	Hội người cao tuổi xã	80 000 000	
13	989	362	Các đơn vị khác	70 000 000	
14	860	374	Trợ cấp hưu xã	240 000 000	
15	860	371	Chính sách xã hội	10 000 000	
16			Tiết kiệm chi 10%	30 900 000	
17			Chi dự phòng	71 780 000	
			TỔNG CỘNG	4 176 692 000	



UBND XÃ THUẬN THÀNH

Biểu số: 103/CK TC- NSNN



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2017
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	3.745.561	Tổng số chi	3.745.561
I- Các khoản thu xã hưởng 100%	196.500	I. Chi đầu tư phát triển	
II- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	159.111	II. Chi thường xuyên	3.673.781
III- Thu bổ sung	3.389.950	III. Dự phòng	71.780
Thu bổ sung cân đối	3.389.950		
Thu bổ sung có mục tiêu			
V- Thu chuyển nguồn			



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung	Ước thực hiện năm 2020 (năm hiện hành)		Dự toán năm 2021		So sánh %	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	Tổng thu	5.679.095	4.326.095	6.409.692	4.176.692	112.86	96.55
I	Các khoản thu 100%	32.000	32.000	37.000	37.000	115.63	115.63
1	Phí, lệ phí	25.000	25.000	25.000	25.000	100.00	100.00
2	Thu từ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sử hữu của NN theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	7.000	7.000	12.000	12.000	171.43	171.43
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.517.000	164.000	2.404.500	171.500	158.50	104.57
1	Các khoản thu phân chia	192.000	129.000	199.500	129.500	103.91	100.39
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	95.000	95.000	95.000	95.000	100.00	100.00
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	7.000	7.000	4.500	4.500	64.29	64.29
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	90.000	27.000	100.000	30.000	111.11	111.11
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1.325.000	35.000	2.205.000	42.000	166.42	120.00
	Thuế GTGT	50.000	35.000	60.000	42.000	120.00	120.00
	Thuế thu nhập cá nhân, BĐS	275.000		1.145.000			
	Thu tiền sử dụng đất	1.000.000		1.000.000			
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyên nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.130.095	4.130.095	3.968.192	3.968.192	96.08	96.08
	- Thu bổ sung cân đối	4.130.095	4.130.095	3.968.192	3.968.192	96.08	96.08
	- Thu bổ sung có mục tiêu						



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2020 (năm hiện hành)			Dự toán năm 2021			So sánh %		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	4.326.095		4.326.095	4.176.692		4.176.692	0.97		0.97
	Trong đó	4.326.095		4.326.095	4.176.692		4.176.692	0.97		0.97
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	22.000		22.000	22.000		22.000	1.00		1.00
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục thể thao	15.000		15.000	15.000		15.000	1.00		1.00
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế									
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.992.315		3.992.315	3.812.012		3.812.012	0.95		0.95
10	Chi cho công tác xã hội	225.000		225.000	225.000		225.000	1.00		1.00
11	Chi khác									
12	Tiết kiệm chi 10%				30.900		30.900			
13	Dự phòng ngân sách	71.780		71.780	71.780		71.780	1.00		1.00

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2021

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: 1000 đồng

Nội dung	Ước thực hiện năm ... (năm hiện hành)			Kế hoạch năm		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Quỹ vì người nghèo						
Quỹ Khuyến học						
Quỹ đền ơn đáp nghĩa						
Quỹ trẻ thơ						
Quỹ nạn nhân chất độc da cam						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						

UBND XÃ THUẬN THÀNH

Biểu số: 108/CK TC- NSNN



Đơn vị: 1000 đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	4.176.192	Tổng số chi	4.176.692
I- Các khoản thu xã hưởng 100%	37.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	171.000	II. Chi thường xuyên	4.074.012
III- Thu bổ sung	3.968.192	III. Dự phòng	71.780
Thu bổ sung cân đối	3.968.192	IV. Tiết kiệm chi	30.900
Thu bổ sung có mục tiêu			
V- Thu chuyển nguồn			

DỰ TOÁN THU NGAN SACH XA NAM 2021

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng



STT	Nội dung	
	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	
	1	2
	6.409.692	4.176.692
I	37.000	37.000
	Các khoản thu 100%	
1	25.000	25.000
	Phí, lệ phí	
2		
	Thu từ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	
3		
	Thu từ hoạt động kinh tế sự nghiệp	
4		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	
5		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sử hữu của NN theo quy định	
6		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	
7		
	Đóng góp từ nguyên của các tổ chức, cá nhân	
8	12.000	12.000
II	2.404.500	171.500
	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	
1	199.500	129.500
	Các khoản thu phân chia	
	95.000	95.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	
	4.500	4.500
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	
	30.000	30.000
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	
2	2.205.000	42.000
	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	
	60.000	42.000
	Thuế GTGT	
	1.120.000	
	Thuế thu nhập cá nhân từ BDS	
	1.000.000	
	Thu tiền sử dụng đất	
	25.000	
	Thuế TN CN	
III		
	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	
IV		
	Thu chuyển nguồn	
V		
	Thu kết dư ngân sách năm trước	
VI	3.968.192	3.968.192
	Thu bù sung từ ngân sách cấp trên	
	3.968.192	3.968.192
	- Thu bù sung cân đối	
	- Thu bù sung có mục tiêu	

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	4.176.692	0	4.176.692
	Trong đó	4.176.692		4.176.692
1	Chi giáo dục	0		
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		
3	Chi y tế	0		
4	Chi văn hóa, thông tin	22.000		22.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		
6	Chi thể dục thể thao	15.000		15.000
7	Chi bảo vệ môi trường	0		
8	Chi các hoạt động kinh tế	0		
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.812.012		3.812.012
10	Chi cho công tác xã hội	225.000		225.000
11	Chi khác			
12	Tiết kiệm chi 10%	30.900		30.900
13	Dự phòng ngân sách	71.780		71.780

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2021*(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)**Đơn vị: 1000 đồng*

Nội dung	Ước thực hiện năm ... (năm hiện hành)			Kế hoạch năm		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Quỹ vì người nghèo						
Quỹ Khuyến học						
Quỹ đền ơn đáp nghĩa						
Quỹ trẻ thơ						
Quỹ nạn nhân chất độc da cam						
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						